|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GDĐT QUẢNG NAMTRƯỜNG THPT TIỂU LA - THÁI PHIÊN NGUYỄN HIỀN - HÙNG VƯƠNG**ĐỀ CHÍNH THỨC** *(Đề thi có 04 trang)* | KỲ THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT - LẦN 2 NĂM HỌC: 2020 - 2021**Mã đề: 701****Bài thi: KHOA HỌC XÃ HỘI**Môn thi thành phần: LỊCH SỬ*Thời gian làm bài: 50 phút (không kể thời gian giao đề)***Mã đề: 701****Mã đề: 701** |

 ***Họ tên thí sinh: ……………………………………….Số báo danh: ………….***

**Câu 1:** Âm mưu mới của Pháp - Mĩ sau thất bại ở chiến dịch Biên giới thu đông 1950 là thực hiện kế hoạch

**A.** Đờ Lát đơ Tátxinhi. **B.** Rơve.

**C.** Bôlae. **D.** Nava.

**Câu 2:** Từ năm 1973 đến nay, cuộc cách mạng nào được nâng lên vị trí hàng đầu?

**A.** Cách mạng trắng trong công nghiệp. **B.** Cách mạng công nghiệp.

**C.** Cách mạng công nghệ. **D.** Cách mạng xanh trong nông nghiệp.

**Câu 3:** Một trong những kết quả mà phong trào dân chủ 1936 - 1939 là buộc thực dân Pháp phải nhượng bộ yêu sách về

**A.** kinh tế, chính trị. **B.** dân sinh, dân chủ.

**C.** ruộng đất cho dân cày. **D.** độc lập dân tộc.

**Câu 4:** Nửa sau thế kỷ XX, ở khu vực Đông Bắc Á, các nước trở thành con rồng Châu Á là

**A.** Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc. **B.** Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan.

**C.** Hồng Kông, Hàn Quốc, Đài Loan. **D.** Trung Quốc, Hàn Quốc, Hồng Kông.

**Câu 5:** Loại hình chiến lược chiến tranh mà Mĩ thực hiện ở miền Nam trong những năm 1961 - 1965 là

**A.** “Chiến tranh đặc biệt”. **B.** “Chiến tranh đơn phương”.

**C.** “Chiến tranh cục bộ”. **D.** “ Việt Nam hóa chiến tranh”.

**Câu 6:** Âm mưu của thực dân Pháp khi tấn công vào Đà Nẵng là

**A.** chiếm Đà Nẵng để lập một tô giới riêng của Pháp.

**B.** thực hiện kế hoạch đánh nhanh thắng nhanh.

**C.** chiếm Đà Nẵng làm căn cứ rồi tấn công ra Huế.

**D.** biến Đà Nẵng thành thị trường độc chiếm của Pháp.

**Câu 7:** Sau cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai, lực lượng cách mạng đóng vai trò nòng cốt là

**A.** nông dân. **B.** tư sản. **C.** công nhân. **D.** tiểu tư sản.

**Câu 8:** Mĩ thực hiện chiến lược toàn cầu vì

**A.** có sức mạnh về kinh tế.

**B.** khống chế các nước đồng minh và các nước XHCN.

**C.** có tham vọng làm bá chủ thế giới.

**D.** có sức mạnh về quân sự.

**Câu 9:** Hội nghị lần thứ 8 Ban chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Đông Dương (5/1941) xác định hình thái của cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở nước ta là

**A.** kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang.

**B.** khởi nghĩa từng phần kết hợp với tổng khởi nghĩa.

**C.** đi từ đấu tranh chính trị lên khởi nghĩa vũ trang.

**D.** đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên tổng khởi nghĩa.

**Câu 10:** Sau Cách mạng Tháng 8/1945 kẻ thù nguy hiểm nhất của dân tộc Việt Nam là

**A.** Thực dân Anh. **B.** Thực dân Pháp.

**C.** Phát xít Nhật. **D.** Trung Hoa dân quốc.

**Câu 11:** Từ năm 1950 đến 1975, Liên Xô đã trở thành

**A.** nước có sản lượng nông phẩm dẫn đầu thế giới.

**B.** nước công nghiệp đứng thứ hai trên thế giới.

**C.** nước đầu tiên chế tạo thành công bom nguyên tử.

**D.** nước có tổng sản lượng công nghiệp đứng đầu thế giới.

**Câu 12:** Nguyên nhân khách quan nào giúp kinh tế các nước Tây Âu phục hồi sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

**A.** Được đền bù chiến phí từ các nước bại trận.

**B.** Sự giúp đỡ của Liên Xô.

**C.** Tinh thần tự lực, tự cường của nhân dân Tây Âu.

**D.** Sự viện trợ của Mĩ theo kế hoạch Mácsan.

**Câu 13:** Chiến tranh nào của quân và dân miền Nam đã mở ra khả năng đánh bại chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của Mĩ

**A.** Vạn Tường năm 1965. **B.** Ấp Bắc năm 1963.

**C.** Bình Giã năm 1964. **D.** Đồng Khởi năm 1960.

**Câu 14:** Việt Nam Quốc dân Đảng là một đảng chính trị theo khuynh hướng

**A.** Dân chủ tư sản. **B.** Phong kiến.

**C.** Quân chủ lập hiến. **D.** Dân chủ vô sản.

**Câu 15:** Trật tự hai cực Ianta được xác lập sau Chiến tranh thế giới thứ hai khẳng định vị thế hàng đầu của hai cường quốc

**A.** Nga và Mĩ. **B.** Liên Xô và Pháp. **C.** Liên Xô và Mĩ. **D.** Mĩ và Anh.

**Câu 16:** Đảng ta đã có Chỉ thị “Phải phá tan cuộc tấn công mùa đông của giặc Pháp”. Chỉ thị ấy áp dụng cho chiến dịch

**A.** Cuộc chiến đấu ở các đô thị năm 1946. **B.** Việt Bắc thu – đông năm 1947.

**C.** Điện Biên Phủ năm 1954. **D.** Biên giới thu – đông năm 1950.

**Câu 17:** Mĩ, ngụy ví “xương sống” của “Chiến tranh đặc biệt” áp dụng ở miền Nam Việt Nam là

**A.** “Tìm diệt” và “Bình định”. **B.** Ngụy quân.

**C.** “Trực thăng vận” - “Thiết xa vận”. **D.** Ấp chiến lược.

**Câu 18:** Trận nào được xem là trận “Trinh sát chiến lược” trong quá trình hoạch định kế hoạch giải phóng hoàn toàn miền Nam Việt Nam của Bộ Chính trị Trung ương Đảng?

**A.** Chiến dịch Tây Nguyên. **B.** Chiến dịch đường 14 Phước Long.

**C.** Chiến dịch Huế - Đà Nẵng. **D.** Chiến dịch Hồ Chí Minh.

**Câu 19:** Chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954 đã tạo điều kiện cho cuộc đấu tranh

**A.** ngoại giao của ta giành thắng lợi. **B.** văn hóa của ta giành thắng lợi.

**C.** kinh tế của ta giành thắng lợi. **D.** quân sự của ta giành thắng lợi.

**Câu 20:** Trong sự phát triển “thần kì” của Nhật Bản, nguyên nhân nào giống với nguyên nhân phát triển kinh tế của các nước tư bản khác?

**A.** Lợi dụng vốn nước ngoài, tập trung đầu tư vào các ngành kĩ thuật then chốt.

**B.** “Len lách” xâm nhập vào thị trường các nước, thực hiện cải cách.

**C.** Phát huy truyền thống tự lực, tự cường của nhân dân Nhật Bản.

**D.** Biết tận dụng và khai thác những thành tựu khoa học - kĩ thuật.

**Câu 21:** Nguyên nhân lớn nhất dẫn đến sự thất bại của phong trào Cần Vương là

**A.** chưa phối hợp giữa các cuộc khởi nghĩa.

**B.** do Pháp còn quá mạnh nên dễ dàng đàn áp.

**C.** do chưa tập hợp được lực lượng đông đảo.

**D.** khủng hoảng về đường lối và giai cấp lãnh đạo.

**Câu 22:** Lý do cơ bản nhất để ta chủ trương hòa hoãn với Trung Hoa dân quốc trước ngày 6/3/1946 vì

**A.** tránh tình trạng một lúc phải đối phó với nhiều kẻ thù.

**B.** ta chưa đủ sức đánh 20 vạn quân Trung Hoa dân quốc.

**C.** Trung Hoa dân quốc có bọn tay sai từ bên trong hỗ trợ.

**D.** hạn chế việc Pháp và Trung Hoa dân quốc cấu kết với nhau.

**Câu 23:** Nước cộng hòa Cuba được thành lập năm 1959 là kết quả của cuộc đấu tranh chống

**A.** chế độ phân biệt chủng tộc. **B.** chế độ độc tài thân Mĩ.

**C.** chủ nghĩa thực dân kiểu cũ. **D.** chủ nghĩa ly khai thân Mĩ.

**Câu 24:** Điểm mới về lực lượng trong chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” so với chiến lược “Chiến tranh cục bộ” là

**A.** quân đội tay sai là chủ yếu, phối hợp với quân đội Mĩ.

**B.** gắn “Việt Nam hóa chiến tranh” với “Đông Dương hóa chiến tranh”.

**C.** tìm cách chia rẽ Việt Nam với các nước xã hội chủ nghĩa.

**D.** thực hiện chiến lược chiến tranh thực dân xâm lược kiểu mới.

**Câu 25:** Sự ra đời của tổ chức hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO) và tổ chức Hiệp ước Vacsava năm 1955 đã

**A.** làm xói mòn trật tự hai cực Ianta. **B.** mở rộng quy mô của Chiến tranh lạnh.

**C.** phá vỡ quan hệ đồng minh Xô - Mĩ. **D.** châm ngòi cho Chiến tranh lạnh.

**Câu 26:** Kẻ thù chủ yếu của xã hội Việt Nam trong thời kỳ 1930 - 1931 là

**A.** Đế quốc Pháp và tư sản mại bản. **B.** Đế quốc Pháp.

**C.** Đế quốc Pháp và phong kiến tay sai. **D.** Đế quốc Pháp và phát xít Nhật.

**Câu 27:** Phong trào dân chủ 1936 - 1939 ở Việt Nam là phong trào đấu tranh

**A.** chính trị kết hợp với vũ trang. **B.** vũ trang.

**C.** nghị trường thuần túy. **D.** chính trị thuần túy.

**Câu 28:** Nội dung nào **không có** trong nguyên tắc hoạt động của ASEAN?

**A.** Tôn trọng chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ.

**B.** Chung sống hòa bình và sự nhất trí của 5 nước lớn.

**C.** Không sử dụng vũ lực hoặc đe dọa bằng vũ lực.

**D.** Không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau.

**Câu 29:** Công lao đầu tiên to lớn nhất của Nguyễn Ái Quốc trong những năm 1919 - 1930 là

**A.** hợp nhất 3 tổ chức cộng sản.

**B.** thành lập Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên.

**C.** khởi thảo Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng.

**D.** tìm ra con đường cứu nước đúng đắn.

**Câu 30:** Sau đại thắng mùa Xuân năm 1975, Tổ quốc Việt Nam chưa được thống nhất về

**A.** quốc hội. **B.** lãnh thổ. **C.** chủ quyền. **D.** nhà nước.

**Câu 31:** Sự kiện nào có tính chất quyết định cho thắng lợi của cách mạng Việt Nam từ 1930 đến 1954 là

**A.** chiến dịch Điện Biên Phủ. **B.** Cách mạng tháng Tám thành công.

**C.** sự thành lập Đảng cộng sản Việt Nam. **D.** kí kết hiệp định Giơnevơ.

**Câu 32:** Hội nghị Giơnevơ (1954) về Đông Dương diễn ra trong bối cảnh thế giới bị chi phối bởi

**A.** trật tự hai cực Ianta. **B.** Chiến lược toàn cầu của Mĩ.

**C.** Chiến tranh lạnh. **D.** Chiến lược bên miệng hố chiến tranh.

**Câu 33:** Sự chuyển hướng chỉ đạo của Đảng trong thời kì 1939 - 1945 là

**A.** đề cao và đặt nhiệm vụ dân chủ là nhiệm vụ quan trọng nhất.

**B.** đề cao vấn đề dân tộc, đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu.

**C.** đề cao và tiến hành giải quyết vấn đề ruộng đất cho nông dân.

**D.** giải quyết cùng lúc hai nhiệm vụ quan trọng là dân tộc và dân chủ.

**Câu 34:** Một luận điểm sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc khi vận dụng lý luận cách mạng vô sản vào hoàn cảnh thực tiễn của các nước thuộc địa là thấy được vai trò của

**A.** gia cấp nông dân. **B.** giai cấp vô sản.

**C.** giai cấp tiểu tư sản. **D.** bộ phận tư sản dân tộc.

**Câu 35:** Nguyên nhân chính dẫn đến sự thất bại của phong trào yêu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản ở Việt Nam 1919 - 1930 là

**A.** đường lối chưa đáp ứng được yêu cầu thực tiễn cách mạng.

**B.** chưa tập hợp được lực lượng trong mặt trận dân tộc thống nhất.

**C.** nặng về chủ trương tiến hành bằng bạo lực, ám sát cá nhân.

**D.** không lôi cuốn được đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia.

**Câu 36:** Một trong những lý do giải thích rằng cuộc đấu tranh của công nhân Ba Son (8/1925) đánh dấu phong trào công nhân Việt Nam dần dần chuyển sang tự giác là

**A.** có sự lãnh đạo rõ ràng.

**B.** đề ra mục đích rõ ràng về kinh tế và chính trị.

**C.** tiêu biểu nhất từ trước đến thời điểm đó.

**D.** buộc Pháp phải nhượng bộ.

**Câu 37:** Nét nổi bật về nghệ thuật chỉ đạo chiến tranh cách mạng của Đảng lao động Việt Nam trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975 là

**A.** lựa chọn đúng địa bàn và chủ động tạo thời cơ tiến công.

**B.** đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên chiến tranh cách mạng.

**C.** kết hợp tiến công và khởi nghĩa của lực lượng vũ trang.

**D.** kết hợp đánh nhanh và đánh chắc, tiến chắc.

**Câu 38:** Cách mạng dân tộc dân chủ (1946 - 1949) ở Trung Quốc và Cách mạng Tháng 8/1945 ở Việt Nam có điểm gì giống nhau?

**A.** Xóa bỏ quyền lợi và ách nô dịch của Mỹ.

**B.** Xóa bỏ tàn dư phong kiến và ách thống trị của đế quốc.

**C.** Là một cuộc nội chiến giữa các thế lực trong nước.

**D.** Tăng cường sức mạnh phe xã hội chủ nghĩa.

**Câu 39:** Từ thực tiễn của các phong trào yêu nước chống Pháp ở Việt Nam từ cuối thế kỉ XIX đến đầu năm 1930 đã cho thấy

**A.** quần chúng nhân dân không ủng hộ khuynh hướng phong kiến và tư sản.

**B.** tư tưởng dân chủ tư sản không có ảnh hưởng trong phong trào yêu nước.

**C.** giai cấp nông dân không thể lãnh đạo cách mạng Việt Nam đến thành công.

**D.** cách mạng muốn thành công phải do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo.

**Câu 40:** Một trong những điểm tương đồng giữa Cách mạng Tháng 8/1945 với cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954) ở Việt Nam là

**A.** có chính quyền dân chủ nhân dân trong cả nước.

**B.** có sự giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa.

**C.** lực lượng vũ trang giữ vai trò quyết định thắng lợi

**D.** kết hợp sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại.

 HẾT

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1** | A | **6** | C | **11** | B | **16** | B | **21** | D | **26** | C | **31** | C | **36** | B |
| **2** | C | **7** | C | **12** | D | **17** | D | **22** | A | **27** | D | **32** | C | **37** | A |
| **3** | B | **8** | C | **13** | A | **18** | B | **23** | B | **28** | B | **33** | B | **38** | D |
| **4** | C | **9** | D | **14** | A | **19** | A | **24** | A | **29** | D | **34** | A | **39** | C |
| **5** | A | **10** | B | **15** | C | **20** | D | **25** | B | **30** | D | **35** | A | **40** | D |